

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 91/2021/HSST
Ngày: 01 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính
2. Ông Nguyễn Văn Khoản

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/HSST-QĐ ngày 20/9/2021 đối với bị cáo:

VÕ THANH A, sinh ngày 14/4/2004 tại Bình Phước; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn U và bà Vũ Thị L, vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Võ Văn U, sinh năm 1974; bà Vũ Thị L, sinh năm 1977; cùng địa chỉ: Ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị V - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Lê Thanh B, sinh năm 1976; Vũ Thị L, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của anh B , chị L : Anh Lê Thanh B , sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 1, khu phố T , thị trấn Ch , huyện C1, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Quang V , sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp T , xã T1, thành phố T , tỉnh Tây Ninh. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh A không có giấy phép lái xe mô tô theo đúng quy định, An là anh họ của cháu Lê Thanh Th (sinh ngày 26 tháng 8 năm 2010; nơi cư trú: tổ 5, ấp 4, xã M, huyện C). Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, An điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vario, màu sơn, đỏ trắng đen, biển kiểm soát: 93B1-350.21 (sau đây viết gọn là xe mô tô 93B1-350.21) chở cháu Th đến Trường tiểu học Minh Hưng, thuộc xã M, huyện C. An điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 13 theo hướng xã M đi thị trấn T, huyện Hớn Quản. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 2, ấp 12, xã M, huyện C thì An điều khiển xe mô tô trên làn đường của xe ô tô con, xe ô tô tải trên 3.500kg, không chú ý nên để xe mô tô đụng vào phía sau rơ-móc biển số: 70RM-0482 của xe máy kéo nhãn hiệu Someca, màu sơn vàng, biển số: 70LA-3627 (sau đây viết gọn là xe máy kéo) được anh Đặng Quang V điều khiển lưu thông phía trước xảy ra tai nạn giao thông làm cháu Th bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương đến ngày 16 tháng 4 năm 2021 thì Th chết, còn An bị gãy xương hàm.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Võ Thanh A ngày 13 tháng 4 năm 2021 là 0,000mg/Lít khí thở.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với ông Đặng Quang V là 0,000mg/Lít khí thở; ông Vĩnh có giấy phép lái xe ô tô hạng C được Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 01 tháng 4 năm 2019, có giá trị đến 01 tháng 4 năm 2024.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xảy ra ngày 13 tháng 4 năm 2021 xác định tình trạng các dấu vết cơ bản dẫn đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng thuộc Quốc lộ 13, tại ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 25 mét, có dải phân cách bằng bê tông chia thành 02 phần cho xe lưu thông hai chiều. Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường hướng xã M, huyện C đi thị trấn T, huyện Hớn Quản, có 03 làn đường: làn đường sát dải phân cách giữa đường dành cho xe ô tô con và xe ô tô tải dưới 3,5 tấn rộng 3,95 mét; làn đường giữa dành cho xe ô tô con và ô tô tải trên 3,5 tấn rộng 3,70 mét; làn đường sát lề đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ rộng 4,70 mét; đường có vạch sơn liền nét màu trắng phân chia hai làn đường dành cho xe ô tô, có vạch sơn liền nét màu trắng phân chia làn đường dành cho xe ô tô với làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ và không có đường giao nhau, không có đèn tín hiệu.

- Sau tai nạn giao thông, xe máy kéo đổ trên làn đường dành cho xe ô tô con và xe ô tô tải trên 3,5 tấn thuộc phần đường bên phải hướng xã M đi thị trấn T; đầu xe quay hướng thị trấn T, đuôi xe quay hướng xã M. Tâm trục bánh xe trước bên phải của máy kéo cách mép lề đường bên phải 5,90 mét; tâm trục bánh xe sau bên phải của máy kéo cách mép lề đường bên phải 5,50 mét; tâm trục bánh bên phải của rơ-moóc cách mép lề đường bên phải 5,38 mét.

- Sau tai nạn giao thông, xe mô tô 93B1-350.21 bị ngã đổ về bên trái, trên làn đường dành cho xe ô tô con và xe ô tô tải dưới 3,5 tấn thuộc phần đường bên phải hướng xã M đi thị trấn T; đầu xe quay hướng thị trấn T, đuôi xe quay hướng xã M. Tâm trục bánh xe trước cách mép lề đường bên phải 10,45 mét; tâm trục bánh xe sau cách mép lề đường bên phải 1,23 mét và cách tâm trục bánh xe bên trái rơ-moóc là 2,70 mét.

- Xe mô tô 93B1-350.21 để lại phanh dài 1,65 mét, chiều hướng xã M đi thị trấn T, trên làn đường dành cho xe ô tô con và xe ô tô tải trên 3,5 tấn thuộc phần đường bên phải hướng xã M đi thị trấn T; điểm đầu vết phanh cách mép lề đường bên phải 6,60 mét, điểm cuối vết phanh cách mép lề đường bên phải 6,40 mét.

- Xe mô tô 93B1-350.21 để lại cày dài 21,25 mét, chiều hướng xã M đi thị trấn T, từ phải qua trái. Tâm điểm đầu vết cày trên làn đường dành cho xe ô tô con và xe ô tô tải trên 3,5 tấn thuộc phần đường bên phải hướng xã M đi thị trấn T. Điểm đầu vết cày cách mép lề đường bên phải 6,30 mét, điểm cuối vết cày trùng với trục gác chân phía sau bên trái xe mô tô cách mép lề đường bên phải 6,40 mét.

- Vết máu của nạn nhân kích thước 0,60 mét x 0,38 mét, trên làn đường dành cho xe ô tô con và xe ô tô tải dưới 3,5 tấn, thuộc phần đường hướng xã M đi thị trấn T; tâm vết máu cách mép lề đường bên phải 9,70 mét và cách tâm trục bánh sau xe mô tô 93B1-350.21 là 1,90 mét.

Kết quả khám xe:

- Xe mô tô biển kiểm soát 93B1-350.21: toàn bộ phần đầu xe do tác động của ngoại lực gây cong chiều hướng từ trước ra sau; cụm phanh bên trái do tác động của ngoại lực gây xoay khỏi vị trí ban đầu, chiều hướng từ trước ra sau; ốp nhựa phía trước đầu xe do tác động của ngoại lực gây vỡ bung hờ kích thước 32cm x 20cm; mặt nạ phía trước xe do tác động của ngoại lực gây trầy xước, bung hờ kích thước 30cm x 10 cm; về chấn bụn bánh xe trước do tác động của ngoại lực gây vỡ.

- Xe máy kéo biển số 70LA-3627: phần máy kéo không có dấu vết liên quan tai nạn giao thông; phía sau rơ-moóc do tác động của ngoại lực gây trầy xước, kích thước 07cm x 03cm, bề mặt để lại vết sơn màu đỏ; biển số phía sau rơ-moóc do tác động của ngoại lực gây trầy xước kích thước 17cm x 02cm; cạnh thùng phía sau rơ-moóc do tác động của ngoại lực để lại vết mô cơ sinh học (Bút lục: 01-08, 41, 42, 46, 59, 61, 62, 69, 70, 71, 72, 74, 76, 77, 84).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 399/GDPY ngày 20 tháng 4 năm 2021, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của Lê Thanh Th là do chấn thương sọ não, bể xương hộp sọ, dập não.

Vật chứng vụ án: 01 máy kéo biển số 70LA-3627, nhãn hiệu SOMECA, màu sơn vàng, số động cơ 142856, số khung 952612, kéo rơ mooc biển số 70RM-0482, số khung 70RM090781 của ông Đặng Quang V. Đây là tài sản của ông Đặng Quang V nên cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu sơn, đỏ trắng đen biển số 93B1-350.21 của Võ Thanh A. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn giao thông ông Đặng Quang V đã hỗ trợ 15.000.000 đồng cho gia đình bị hại nhưng gia đình bị hại đã trả lại cho ông Vĩnh. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 96/Ctr-VKS ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Thanh A về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường thiệt hại, gia đình bị hại xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh A phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 65, 90,101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, tuổi đời còn trẻ, bị cáo cũng đã rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị hại và bị cáo là anh em họ, gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, thống nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, Võ Thanh A không có giấy phép lái xe mô tô theo đúng quy định nhưng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn đỏ trắng đen biển kiểm soát 93B1-350.21 chở cháu Lê Thanh Th lưu thông trên quốc lộ 13 theo hướng xã M đi thị trấn T, huyện Hớn Quản. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 2, ấp 12, xã M, huyện C thì An điều khiển xe mô tô trên làn đường của xe ô tô con, xe ô tô tải trên 3.500kg, không chú ý phía trước nên để xe mô tô của An đụng vào phía sau rơ-mooc biển số 70RM-0482 của xe máy kéo nhãn hiệu Someca, màu sơn vàng, biển số 70LA-3627 do anh Đặng Quang V điều khiển lưu thông phía trước làm xảy ra tai nạn giao thông khiến cháu Th bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương đến ngày 16/4/2021 thì cháu Th chết. Như vậy, Võ Thanh A chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xilanh từ 50cm³ trở lên, bị cáo không có giấy phép lái xe theo đúng quy định, nhưng điều khiển xe mô tô đi sai làn đường quy định, thiếu chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn làm cháu Lê Thanh Th chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 58, điểm b khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ và điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm cháu Lê Thanh Th chết. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên cần căn cứ các quy định tại Điều 91, 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người chưa thành niên phạm tội, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 54 để áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và xét thấy không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 máy kéo biển số 70LA-3627, nhãn hiệu SOMECA, màu sơn vàng, số động cơ 142856, số khung 952612, kéo rơ mooc biển số 70RM-0482, số khung 70RM090781 của ông Đặng Quang V. Đây là tài sản của ông Đặng Quang V nên cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu sơn, đỏ trắng đen biển số 93B1-350.21 của Võ Thanh A. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Đối với ông Võ Văn U và bà Vũ Thị L mua xe mô tô biển số 93B1-350.21 cho bị cáo nhưng ông U, bà L mua và cho bị cáo sử dụng khi bị cáo đủ tuổi. Khi bị cáo lấy xe mô tô đi thì ông U, bà L không biết nên không đề cập xử lý đối với ông U, bà L .

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38,50,54,65,91,101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh A phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Xử phạt bị cáo Võ Thanh A 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà

